

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SA ĐÉC  
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2025/HSST  
Ngày 21-5-2025

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Phạm Văn Tuấn Em

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Phan Văn Thiện

Ông Lê Thiện Đào Duyên

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Minh Đăng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Biện Công Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng Anh T**, sinh ngày: 28/10/1999 tại tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số B, đường P, khóm S, phường T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn A T sinh năm 1978 và con bà Nguyễn Thị Ngọc L năm 1979; A, chị, em ruột: 02 người, bị cáo là người thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 03/2024/HS-ST ngày 04/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xử phạt Nguyễn H A T 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 18/02/2024 (chưa được xóa án tích); Tạm giữ: 22/8/2024; Tạm giam: 25/8/2024; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực thành phố S, tỉnh Đồng Tháp (có mặt tại phiên tòa).

**- Bị hại:** Ông Nguyễn Hữu T1 năm 1975; Nơi cư trú: Số A, ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An (Vắng mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Lê Hoàng A năm 1970; Nơi cư trú: Số D, Khu phố A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

**- Người làm chứng:** Ông Nguyễn Văn Đ năm 1981; Nơi cư trú: Tổ B, Ấp D, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 22/8/2024, ông Nguyễn H1 T2dụng xe mô tô biển số 62M1-4097 trên vỉa hè Khu dân cư “LalaLan” (đối diện hộ 63), đường K, xã T, thành phố S, Đ móc xe bên trái có treo một bịch nylon màu hồng, bên trong đựng một điện thoại di động hiệu Oppo A53 màu xanh đen, rồi đi đến giàn giáo cách nơi đậu xe khoảng 10m để leo lên giàn làm việc. Ông Lê Hoàng A1 gần xe của ông T2(Khoảng 1m), còn ông Nguyễn Văn Đ1 cách xe ông T2khoảng 6m. Trước khi lên giàn giáo làm thì ông A2 ông T2đem điện thoại theo, ông T2nói với ông A“Mày sẵn đứng đó coi dùm tao luôn”, ông T2trèo lên giàn giáo làm việc. Lúc này, Nguyễn Hoàng A Tđiều khiển xe mô tô biển số 66L1-887.75 (thuê của ông Nguyễn Thanh V ngang phát hiện xe mô tô của ông T2có treo bịch đựng điện thoại của ông T2nên chạy xe lên vỉa hè đậu, đậu xe gần xe ông T2 rồi tắt máy xe (Tcòn ngồi trên xe. Sau đó T3 vờ hỏi ông A“chỗ nào bán ván đóng hộp để đổ bê tông”, ông A3 người chỉ về hướng Ngã ba UBND xã Tđể chỉ đường, vừa bấm điện thoại, thấy ông A4 chú ý xe ông T2Thò tay lấy túi nylon đựng điện thoại của ông T2rồi điều khiển chạy được một đoạn thì bị ông Đ2 hiện hô quán và bị ông Đ3 lại bóp thắng (phanh) xe, giằng co, ông A5 giằng co, nắm đuôi xe, đạp xe ngã xồng đường. Lúc này ông A6 đến nắm cổ áo của T4 về lề đường, T5 bọc nylon chứa điện thoại nói trả lại điện thoại cho ông A7 ông A4 nhận mà tiếp tục nắm cổ áo T thì T6 trong người cây roi điện chích trúng tay ông A8 Aбуông tay ra, T7 dựng xe mô tô lên định tẩu thoát, nhưng chìa khóa xe của T8 bị ông A9 khóa ổ cắm xe, thấy ông A6 vào trong công trình lấy cây chèo giàn giáo xây dựng ra nên T9 lại điện thoại gần xe, rồi bỏ chạy, vừa chạy vừa bấm roi điện, chạy được một đoạn thì bị bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐGTS, ngày 29/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố S, Đồng T luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A53, màu xanh đen đã qua sử dụng, có trị giá là 1.133.333 đồng; 02 phôi sim điện thoại di động có trị giá 50.000 đồng, tổng trị giá tài sản là 1.183.333 đồng.

Tại kết luận giám định số 1578/KL-KTHS ngày 14/11/2024 của Phòng KCông an tỉnh Đkết luận 01 vật hình hộp chữ nhật, có vỏ nhựa màu đen, một đầu có gắn hai thanh kim loại màu trắng, trên thân có dòng chữ “980000K VOTL 928 TYPE” là công cụ hỗ trợ.

Tại kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 1521/KLTTCT-TTPYĐT ngày 11/12/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ với tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Hoàng A10 01%. Tổn thương do vật tày gây ra.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hoàng Anh T10 nhận trước đó đã cùng một người tên Pvà H2 (không xác định được họ tên địa chỉ) thực hiện 01 vụ Cướp giật tài sản tại đường ĐH69 thuộc ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Thápvào ngày

02/8/2024. T và Hnhò thực hiện 01 vụ “Trộm cắp tài sản” tại trước hộ số A, đường C, khóm B, phường A, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 18/8/2024. Xét thấy vụ việc xảy ra trên địa bàn huyện L và thành phố C, tỉnh Đồng Tháp nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S đã chuyển nguồn tin trên đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L làm rõ xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKSTPSĐ ngày 12/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điểm đ Khoản 2 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A T về tội “Trộm cắp tài sản”, với mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tiếp tục quản lý để bảo đảm thi hành án 01 điện thoại di động Oppo màu xanh, có gắn ốp lưng trong suốt dán các dòng chữ nhiều màu (Đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng) được để trong một túi niêm phong, mã số NS3 2126127, có chữ ký ghi họ và tên Nguyễn Hoàng A T và tiền Việt Nam 34.000 đồng thu giữ của bị cáo T

- Ý kiến của bị cáo Nguyễn Hoàng A T: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không tranh luận. Về hình phạt, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến của bị hại Nguyễn Hữu T2 vắng mặt nhưng trong giai đoạn điều tra có ý kiến: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, xin Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2]. Về tội danh: Trên cơ sở tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo Nguyễn Hoàng A T và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

ông Lê Hoàng A11 tại phiên tòa ngày 23/4/2025 và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay ngày 21/5/2025, cho thấy: Bị cáo Nguyễn Hoàng A T có tiền án, chưa được xóa án tích về tội Trộm cắp tài sản nhưng vào khoảng 17 giờ ngày 22/8/2024 tại trước vỉa hè Khu dân cư “LalaLan” (đối diện hộ 63), đường K, xã T, thành phố S, Đồng Tháp bị cáo khi thấy điện thoại trong bọc nylon treo trên xe mô tô của ông T2 đậu trên vỉa hè, bị cáo có ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại, nên khi thấy ông A12 đứng cạnh đầu xe mô tô, thì bị cáo điều khiển xe mô tô đậu sát xe của ông T2 giả vờ hỏi đường ông A13 ông A14 người chỉ đường cho bị cáo, thì bị cáo nhanh chóng lấy bọc nylon có chứa điện thoại treo trên xe rồi nhanh chóng điều khiển xe tẩu thoát, giá trị tài sản theo định giá của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A53, màu xanh đen đã qua sử dụng và 02 gói sim điện thoại di động là 1.183.333 đồng và đồng thời sau khi bị phát hiện, bị cáo đã có hành vi dùng roi điện hành hung ông A15 mục đích tẩu thoát.

Hành vi của bị cáo có dấu hiệu cấu thành tội Cướp giật tài sản; do đó Hội đồng xét xử đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra truy tố bị cáo về tội Cướp giật tài sản. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng A T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy, tội “Trộm cắp tài sản” có khung hình phạt nhẹ hơn tội “Cướp giật tài sản”; do đó, theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo tội danh mà Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo.

Tại Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a)...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) ...

đ) Hành hung để tẩu thoát.”

[3]. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều sẽ bị xử lý. Lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động, làm ăn chân chính để tạo ra của cải vật chất phục vụ cho nhu cầu bản thân, chăm lo cho gia đình, làm tấm gương tốt để con cái noi theo; nhưng bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, để chiếm đoạt tài sản của bị hại. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích vụ lợi cá nhân. Thủ đoạn thực hiện tội phạm táo bạo, liều lĩnh, thực hiện tội phạm ngay ban ngày. Do đó, xét thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để

bị cáo được cải tạo, giáo dục trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động Oppo màu xanh, có gắn ốp lưng trong suốt dán các dòng chữ nhiều màu (Đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng) được để trong một túi niêm phong, mã số NS3 2126127, có chữ ký ghi họ và tên Nguyễn Hoàng A T và tiền Việt Nam 34.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hoàng A T xét thấy cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ nên chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng A T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9]. Đối với ông Nguyễn Thanh V1 bị cáo T11 xe mô tô biển số 66L1-807.75 nhưng anh V2 biết T sử dụng xe của anh để thực hiện hành vi phạm tội nên không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với việc bị cáo T12 thương tích cho ông Lê Hoàng A16, ông A4 yêu cầu xử lý hình sự nên không xem xét xử lý Tài về tội Cố ý gây thương tích là phù hợp.

Ngoài ra, bị cáo T13 có hành vi "Tàng trữ, sử dụng công cụ hỗ trợ" theo Điều 306 Bộ luật Hình sự, nhưng do bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc kết án về hành vi này nên chưa đủ căn cứ xem xét xử lý hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào Điểm đ Khoản 2 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng A T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng A T 02 năm 06 tháng tù (Hai năm sáu tháng tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động Oppo màu xanh, có gắn ốp lưng trong suốt dán các dòng chữ nhiều màu (Đã qua sử dụng,

chưa kiểm tra chất lượng) được để trong một túi niêm phong, mã số NS3 2126127, có chữ ký ghi họ và tên Nguyễn Hoàng A T và tiền Việt Nam 34.000 đồng thu giữ của bị cáo T14

(Hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sđang quản lý, theo biên bản giao, nhận nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 16/5/2025).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hoàng A T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND TP Sa Đéc;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Chi cục THADS TP Sa Đéc;
- Bị cáo, bị hại, người có QL,NVLQ;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ HẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Tuấn Em**